

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-PT

Ngày: 10/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

Các Thẩm phán: Ông Vũ Đức Hùng

Bà Vũ Thị Thanh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 134/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc P do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quý.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1979, tại: Bình Thuận, nơi thường trú và chỗ ở: thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; con ông Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Đinh Thị T2 và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc P, sinh năm: 1980, tại: Bình Thuận, nơi thường trú và chỗ ở: thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; con ông Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Y và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

- Bị hại: Công ty TNHH Đ1.

Địa chỉ: Số A đường B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trần P1, sinh năm: 1983 – Giám đốc (Có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Luật sư Trần Văn Đ - Công ty L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại thửa đất số 684, tờ bản đồ số 5 và tài sản gắn liền trên đất; tọa lạc tại xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận thì ông Nguyễn Ngọc T cho rằng thửa đất này ông đã mua lại từ ông Tiêu Văn H (Doanh nghiệp tư nhân H2) và được phòng đăng ký kinh doanh - Sở KHĐT tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp tư nhân H2 ngày 17/3/2008 do ông T là chủ doanh nghiệp. Vì do thiếu vốn đầu tư máy móc, thiết bị nên từ năm 2008 nhà máy đã ngưng hoạt động, do đó vào ngày 12/10/2017 UBND tỉnh B ra quyết định số 2930/QĐ - UBND thu hồi đất của doanh nghiệp tư nhân H2 theo điểm a khoản 1 Điều 65 Luật đất đai năm 2013 và theo chủ trương của UBND tỉnh B tại Công văn số 801/UBND-KT ngày 08/3/2017. Vào ngày 31/5/2018 UBND tỉnh B ra Quyết định số 1358/QĐ-UBND cho Công ty TNHH Đ1 do ông Nguyễn Trần P1 làm giám đốc được thuê đất và ngày 11/6/2019 thì được UBND tỉnh B (Sở xây dựng) cấp Giấy phép xây dựng số 49/GPXD. Việc thu hồi và cấp giấy chứng nhận cho Công ty TNHH Đ1 thì ông T không biết.

Do có mâu thuẫn nêu trên, nên vào sáng ngày 23/7/2020 ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979, ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1980, ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1972 cùng cư trú tại thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận và cùng một số người bạn của ông H1 đi ra Bãi Phũ để đón ghe đi qua H để chơi. Khi đi ngang qua công trình đang thi công của dự án Nhà máy sản xuất đá vảy Tâm Thiên P2 ở B thuộc thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận của Công ty TNHH Đ1 do ông -- Nguyễn Trần P1, sinh năm 1983 thường trú tại số B đường T, TP P, tỉnh Bình Thuận là Giám đốc, thì thấy một số công nhân ông Nguyễn Minh M, sinh năm 1968, trú tại phường Đ, TP ., tỉnh Bình Thuận và ông Lê Văn B, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận đang xây dựng bức tường gạch bông gió ở tầng 01 của công trình. Thấy vậy, ông T và ông P đi vào đi lên tầng 01 và nói không cho các công nhân xây dựng nữa, nếu xây dựng sẽ bị phá dỡ xuống rồi ông T và ông P đi xuống rồi đi qua Hòn Tranh chơi cùng một số người bạn.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày khi ông T và ông P cùng một số người bạn đi chơi ở H về B và đi ngang qua Công ty TNHH Đ1 thì ông T và ông P vẫn thấy một số công nhân đang xây dựng nên ông T đi vào công ty lên tầng 01 dùng tay gỡ các viên gạch gió xuống, thấy vậy ông P cũng đi vào lên tầng 01 chỗ ông T và ông P dùng tay xô ngã lần lượt 02 trụ được xây bằng gạch, xi măng rơi xuống đất làm bể 03 tấm xi măng dăm gỗ và xô ngã các viên gạch bông gió trên

bức tường đang xây dựng, thấy ông P có hành vi như vậy ông T không can ngăn mà còn dùng tay xô ngã bức tường gạch bông gió thứ hai xuống đất. Sau đó, ông P nhặt 01 viên gạch ông màu đỏ ném về phía 02 người thì trúng đầu gối của ông M, lúc này ông T lại can ngăn nên ông P dừng lại rồi sau đó cả hai rời khỏi hiện trường.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/BBKL, ngày 08/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P thì tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 9.518.768 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quý đã quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc P phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc P mỗi bị cáo 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 06 tháng 10 năm 2023, bị hại Công ty TNHH Đ1 kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt và áp dụng phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc P. Đồng thời xử lý hình sự Nguyễn Ngọc H1 với vai trò đồng phạm trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có ý kiến:* Các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc P đã nhiều lần thực hiện hành vi nhưng cơ quan điều tra không giải quyết do thiệt hại dưới 2.000.000 đồng. Ông Nguyễn Ngọc H1 là người chủ mưu, trực tiếp chỉ đạo các bị cáo thực hiện hành vi hủy hoại tài sản nhưng cơ quan điều tra bỏ qua và không lấy lời khai. Do đó, kháng cáo của bị hại là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

- *Các bị cáo có ý kiến:* Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Công ty TNHH Đ1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị hại trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, các bị cáo khẳng định cấp sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Phú Quý tuyên bố các bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại:

[3.1] Đối với yêu cầu tăng hình phạt và áp dụng phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc P.

Chỉ vì mâu thuẫn trong việc tranh chấp về quyền sở hữu tài sản nên ngày 23/7/2020 các bị cáo đã có hành vi dùng tay xô đẩy và tháo gỡ những viên gạch trên bức tường do công nhân đang xây dựng rồi ném xuống đất làm bể 03 tấm xi măng dăm gỗ của Công ty TNHH Đ1 với tổng giá trị thiệt hại là 9.518.768 đồng. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã nộp tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý theo biên lai thu tiền số 0000565 ngày 28/7/2023 với số tiền 9.520.000 đồng để bồi thường thiệt hại. Điều đó chứng tỏ các bị cáo đã nhận ra sai phạm của bản thân và khắc phục hậu quả do hành vi trái pháp luật của các bị cáo gây ra.

Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, về khả năng tài sản. Hiện các bị cáo có nghề nghiệp là kinh doanh, có thu nhập ổn định. Nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, có thiện chí khắc phục hậu quả nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tiền phạt mỗi bị cáo với số tiền 15.000.000 đồng là phù hợp và cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Hơn nữa, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp thêm các biên lai thu tiền của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý để thi hành về việc bồi thường thiệt hại về dân sự cho bị hại, và các khoản khác như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Hành vi của các bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hậu quả được khắc phục nên mức án trên của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại về tăng hình phạt và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Ngọc P.

[3.2] Đối với yêu cầu xử lý hình sự Nguyễn Ngọc H1 với vai trò đồng phạm trong vụ án. Bị hại cho rằng việc bị cáo T và P đập phá tài sản và đánh người gây thương tích là do ông Nguyễn Ngọc H1 tổ chức, xúi dục và chỉ đạo. Thể hiện cho yêu cầu của mình, bị hại đã cung cấp 03 clip đã cung cấp cho Cơ quan điều tra.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo biên bản kiểm tra thẻ nhớ chứa các dữ liệu có liên quan vụ án xảy ra ngày 23/7/2020 tại thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (bút lục 92) thể hiện chỉ có T và P là người thực hiện hành vi hủy hoại tài sản.

Quá trình điều tra, các bị cáo đều khai nhận do mâu thuẫn trong việc tranh chấp quyền sở hữu tài sản liên quan đến quyền sử dụng đất mà các bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật hủy hoại tài sản, các bị cáo thực hiện hành vi không có ai xúi giục hay theo sự chỉ đạo của người khác. Mặc dù các bị cáo khi đến phía trước Công ty Đ1 cùng những người bạn trong đó có H1 nhưng họ không đi vào, không có những lời lẽ nào liên quan có nội dung việc đập phá tài sản của Công ty Đ1, tại hiện trường chỉ có bị cáo T và P trực tiếp đi vào xô ngã tài sản của người bị hại.

Lời khai của những người liên quan trong vụ án đều không thể hiện việc ông Nguyễn Ngọc H1 có tham gia hay xúi giục, chỉ đạo các bị cáo thực hiện hành vi hủy hoại tài sản. Các bị cáo cũng xác định ngoài các bị cáo thực hiện hành vi trên, không có ai khác cùng tham gia nên không có căn cứ cho rằng H1 đồng phạm là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Việc Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Nguyễn Ngọc H1 là có cơ sở và đúng quy định pháp luật. Nên, yêu cầu của bị hại về việc xử lý hình sự Nguyễn Ngọc H1 với vai trò đồng phạm trong vụ án là không có căn cứ.

[4] Về chi phí bồi thường và án phí dân sự:

Mặc dù người bị hại không kháng cáo phần dân sự và án phí dân sự, tuy nhiên xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm nhận định yêu cầu của bị hại về số tiền chi phí khám chữa bệnh đi lại ăn uống của công nhân là 40 triệu đồng, các bị cáo tự nguyện bồi thường, hỗ trợ 20 triệu đồng nên ghi nhận sự thỏa thuận, số tiền còn lại 20 triệu đồng không chấp nhận. Phần quyết định bản án tuyên các bị cáo phải chịu án phí dân sự (đối với phần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo) và tuyên bị hại phải chịu án phí dân sự phần (bồi thường chi phí khám chữa bệnh) không được chấp nhận là không đúng quy định tại Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Cách tuyên án phí dân sự sơ thẩm trên chưa đúng, vì việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm phải do người bị thiệt hại là ông Nguyễn Minh M yêu cầu nhưng ông M có đơn không đề nghị bồi thường thiệt hại (bút lục 72) nên khoản tiền bồi thường chi phí khám chữa bệnh trên là do các bị cáo tự nguyện hỗ trợ và được hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện cho nên Tòa án cấp phúc thẩm sửa lại về phần án phí dân sự các bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Do các bị cáo đã chủ động nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án huyện Phú Quý nên hoàn trả lại cho các bị cáo.

[3.3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án nhân dân huyện Phú Quý đã tuyên đối với các bị cáo và không xử lý hình sự đối với ông Nguyễn Ngọc H1 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Do bản án sơ thẩm có sai sót nên hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm đối với phần án phí dân sự.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Công ty TNHH Đ1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quý về phần án phí dân sự sơ thẩm.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc P phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc P mỗi bị cáo 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Về án phí:

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo và bị hại không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc T số tiền 500.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0000576 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc P số tiền 500.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0000580 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý.

-Về án hình sự phúc thẩm: Công ty TNHH Đ1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/01/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện Phú Quý;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thái